

**Phẩm 12: PHỤC THẮNG CÁC CĂN**

Người tu hành mà dâm, nộ, si cạn mỏng, nếu chẳng tập theo trần thì không gì quấy hại. Còn chưa thành tựu đạo đức, chẳng phải thấy Thánh đế mà tự cho đó là đã đạt, thì người tu hành như thế phải tự răn giữ tâm ý buông thả theo ý nghĩ về sự êm ái của sắc, thanh, hương, vị sa đắm vào năm ấm, việc làm chưa xong.

Nếu người, tâm chẳng chạy theo năm thứ che ngăn gây chướng ngại, thì biết là đắc đạo. Còn nếu tâm loạn động, chạy theo dục tình thì tức thời phải lo sợ mà tinh tấn lên. Như người chăn trâu giữ trâu ở trong đầm. Nếu trâu buông chạy giẫm đạp lúa người, người chăn trâu sợ chủ biết được, dắt trâu về nhà dùng gậy đánh đập. Sáng hôm sau lại thả ra chăn tại chỗ cũ giả vờ như chẳng thấy biết việc phạm vào lúa má của người. Nếu không làm vậy thì con trâu sẽ nghĩ là người chăn chẳng thấy, rồi lại ăn lúa của người, sẽ bị chủ thấy đánh đập. Con trâu về sau sợ hãi không dám ăn nữa.

Người tu hành tự ngăn giữ năm căn cũng như vậy, chẳng chạy theo tình dục thì biết đạo sẽ thành. Nếu theo sáu suy thì tức thời phải tự chế, quán về nạn khổ sinh tử của ba đường, ngày đêm tinh cần hơn trước vạn lần. Điều chưa đạt được nên nỗ lực thành tựu, đã thành tựu rồi, khiến đừng buông bỏ.

M

Phẩm 13: NHẮN NHỤC

Giả sử có người đánh đập, mắng nhiếc người tu hành thì bấy giờ người tu hành nên quán như thế này: Cái có thể mắng chửi chỉ có âm thanh. Suy xét cho kỹ đều là rỗng không, vừa khởi liền diệt.

Ví như văn tự, mỗi chữ đều khác nhau, cứ kể riêng từng chữ một thì không có tiếng mắng chửi.

Ví như một người mù không thấy gì thì dù cho một trăm người mù cũng chẳng thấy gì. Mắng chửi cũng như thế, một chữ đã chẳng thành thì dù cho trăm ngàn chữ cũng đều là rỗng không.

Giả sử cha mẹ, vợ con, thân thuộc cùng khen ngợi ta cũng đều là rỗng không. Nếu quán thế này: Cũng như người mọi rợ khác tiếng đến mắng chửi ta, giống như tiếng gió thoảng, tiếng ấy là rỗng không.

M

Phẩm 14: KHÔNG ĐÁP TRẢ ĐIỀU ÁC

Giả sử người tu hành ngồi thiền định chỗ vắng vẻ, có người đến đánh đập, dùng dao, gậy, ngói, đá đánh ném vào mình, nên quán thế này: Danh sắc đều rỗng không, bị đánh và đánh đều không có sở hữu, vốn từ đâu sinh? Ai là người sân giận? Giận người nào? Đời trước ta chẳng tạo thiện nên đến nỗi phải bị nạn thế này. Nếu không có danh sắc thì không có duyên để gặp nạn. Nếu ta nổi sân lên để trả đũa người ấy thì các oán càng nhiều, chẳng thể trả hết. Ví như rắn độc và loài trăm chân: bọ chét, chí rận, muỗi mòng sâu bọ là những loài quấy nhiễu người không có sự báo trả. Giả sử như có thể loại trừ những nỗi lo lắng bên ngoài nhưng đâu có thể trừ bỏ chúng trong nội thân, bốn trăm lẻ bốn bệnh, tám mươi loài trùng. Vì vậy phải chế phục nội tâm, diệt các cấu uế, lắng định tâm chí, cho nên gọi là tu hành.

M

Phẩm 15: THIÊN NHÃN THẤY THỦY CHUNG

Người tu hành, giả sử bị buồn ngủ thì nên nghĩ về vô thường, chẳng bao lâu sự chết sẽ đến, tưởng nghĩ các khổ não nơi sinh tử. Rửa tay, lau mặt, nhìn ngó bốn phương, nhìn sao trời nếu là ban đêm, để tự chế ngự tâm, vứt bỏ biếng lười, đừng nghĩ đến việc nằm ngủ. Nếu cứ buồn ngủ thì nên đứng dậy kinh hành. Giả sử không định được thì nên dời chỗ ngồi, tưởng muốn thấy ánh sáng, mặc dầu trong tâm tối. Tư duy đến ba thứ ánh sáng, khiến trong ngoài đều sáng.

Bài tụng rằng:

*Nên nghĩ khổ sinh tử  
Xem tội thấy khắp nơi  
Tĩnh nhìn ánh sáng ngoài  
Cầu chiếu sáng trong tâm.  
Diệt bỏ tối thù miên  
Như mặt trời trừ tối  
Như vậy tuy nhắm mắt  
Thấy rõ hơn người mở.*

Người tu hành thường nghĩ thấy ánh sáng, ngày đêm không khác, phân biệt chỗ hướng đến nhỏ hay lớn, phải hay trái, đi xa, học khắp, không gì mà chẳng thông. Tư duy như vậy thì được đạo nhãn, chỗ thấy bình đẳng, không có chỗ biên địa và cõi trời Tịnh cư.

Bài tụng rằng:

*Tuy là nhắm mắt, thường như mở  
Chỗ thấy thiên định hơn Thiên nhãn  
Thấy khắp loài chúng sinh thế gian  
Thấu suốt trên trời, đâu cũng thấy.*

Người tu hành đã thành tựu đạo nhãn, thấy hết ba chốn ác trong các phương. Ví như sau cơn mưa lớn, vào buổi sớm tạnh ráo, có một người mắt sáng đứng trên đỉnh núi xem thành quách, đất nước, huyện ấp, xóm làng, nhân dân, rừng cây, hoa quả, dòng sông, suối nguồn. Sư tử, hổ sói, voi, ngựa, dê, nai và các thú rừng, đến đi lui tới đều thấy hết.

Bài tụng rằng:

*Ví như gương sáng và hư không  
Mưa lớn vừa xong, trời sáng trong  
Người có mắt sáng đứng núi cao  
Từ trên nhìn xuống đều thấy hết.  
Lại xem thành quách và quốc ấp  
Người tu hành cũng lại như vậy  
Nhìn thấy thế gian và cầm thú  
Chốn địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh.*

Người tu hành nhìn tam thiên đại thiên thế giới cũng như vậy, thấy con người hưởng đến chỗ thiện ác, sinh tử. Điều ấy gọi là đã đạt được thần thông.

Bài tụng rằng:

*Tuy có vị cam lồ vô thượng*

*Thấy cõi ba ngàn đức hơn kia  
Người tu hành, theo lời Phật dạy  
Mau đắc thần thông, không ngăn ngại.  
Phật đều thấy khắp tất cả tịnh  
Thương xót chúng sinh, nói điều ấy  
Rõ căn sau trước, khiến mau độ  
Dùng nghĩa vô cùng mà phân biệt.*

M

Phẩm 16: THIÊN NHĨ

*Thức tuệ là động tĩnh ứng duyên  
Không gì ngăn ngại, thuận chánh đạo  
Có người vận chuyển pháp luân này  
Cúi đầu vận chuyển dòng Đại Thánh  
Thức tỉnh bao nhiêu món kỹ nhạc.  
Dẫu có thương yêu, tâm bình đẳng  
Nghe tiếng trời người và địa ngục  
Chấp tay cúi người Đấng Tánh Tịnh.*

Người tu hành vừa thành tựu Thiên nhĩ, liền được nghe khắp, cũng không lo phiền. Ví như có người đào đất tìm kiếm kho tàng, vốn chỉ tìm một, nhưng được các kho tàng khác. Người tu hành cũng như thế, vốn cầu Thiên nhĩ, sự nghe khắp ứng theo, nghe hết tiếng nơi cõi trời, tiếng thế gian.

Bài tụng rằng:

*Nghĩ người tu hành kia  
Khởi pháp dùng phương tiện  
Siêng năng, được Thiên nhĩ  
Thấy trời và thế gian.  
Tự nhiên sinh nghe khắp  
Cái nghe cũng vô hạn  
Như người đào tìm của  
Tự nhiên được báu khác.*

Ví như nửa đêm, mọi người thường ngủ mê, chỉ có một người thức leo lên tầng lầu bảy. Trong lúc vắng lặng ấy, lắng nghe các âm thanh: Kỹ nhạc, ca múa, khóc lóc, bi thương, đánh trống... Những điều người tu hành thấy, cũng giống như thế, tâm vốn tĩnh lặng xa nghe các âm thanh kêu khóc, khổ đau nơi chốn địa ngục, thấy nghe tiếng ngựa quỳ và súc sinh, trời, thế gian, kỹ nhạc. Đó chính là chứng thần thông Thiên nhĩ.

Bài tụng rằng:

*Như đêm mọi người đều say ngủ  
Một người tỉnh dậy lên lầu bảy  
Lắng lòng mà nghe tất cả người  
Âm thanh, kỹ nhạc và ca múa.  
Người tu đạo cũng lại như vậy  
Thiên nhĩ nghe khắp các âm thanh  
Với các hình sắc ở ba cõi*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Biết rõ tất cả các ngôn ngữ.  
Từ vô số nghĩa lớn của kinh  
Ta nghe như được uống cam lồ  
Ví như người bệnh uống thuốc hay  
Diễn lời Thiên nhãn của Phật dạy.*

M